

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-ĐẮK LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 05/2025/DS-ST

Ngày: 21/7/2025

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

Ông Y Dhiều Hmok.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Nguyên -kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 51/2025/TLST-DS ngày 26/4/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐST-DS ngày 10/6/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: B - B N, phường V, quận C, TP . (Nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng Q; có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: B - B N, phường V, quận C, TP . (Nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng L; vắng mặt.

Địa chỉ: A H, TDP A, phường B, thị xã B, Đ (Nay là phường Cư Bao, tỉnh Đắk Lắk).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Q trình bày:

Ngày 20/8/2019 ông Nguyễn Hoàng L ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP S để vay số tiền 78.000.000 đồng, căn cứ vào thu nhập của ông Nguyễn Hoàng L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng thẻ là 78.000.000 đồng, lãi suất 2.482%/tháng, lãi suất quá hạn 2.482% x 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp. Sau khi

được cấp thẻ tín dụng ông Nguyễn Hoàng L đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 1.838.586.401đ. Ông Nguyễn Hoàng L đã thanh toán cụ thể là 1.765.329.662đ.

Hiện nay ông Nguyễn Hoàng L còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 21/7/2025 số tiền 154.438.950 đồng; trong đó tiền gốc là 88.903.524 đồng, tiền lãi quá hạn là 65.535.426 đồng. Nay Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Nguyễn Hoàng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 21/7/2025 là: 154.438.950 đồng; trong đó tiền gốc là 88.903.524 đồng, tiền lãi quá hạn là 65.535.426 đồng và kể từ ngày 22/7/2025 tiếp tục tính lãi suất theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi ông Nguyễn Hoàng L thanh toán xong nợ cho Ngân hàng.

-Đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng L mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không tiến hành hành kiểm tra giao nộp chứng cứ và hoà giải với ông Nguyễn Hoàng L được.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật, Về nội dung đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Hoàng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 21/7/2025 là: 154.438.950 đồng; trong đó tiền gốc là 88.903.524 đồng, tiền lãi quá hạn là 65.535.426 đồng và kể từ ngày 22/7/2025 tiếp tục tính lãi suất theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi ông Nguyễn Hoàng L trả hết nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Hoàng L mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 8 - Đắk Lắk theo quy định tại Điều 35 BLTTDS và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HDTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu đòi nợ của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S HĐXX xét thấy: Vào ngày 20/8/2019 ông Nguyễn Hoàng L ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP S để vay số tiền 78.000.000 đồng, căn cứ vào thu nhập của ông Nguyễn Hoàng L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng thẻ là 78.000.000 đồng, lãi suất 2.482%/tháng, lãi suất quá hạn 2.482% x 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Nguyễn Hoàng L đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 1.838.586.401đ. Ông Nguyễn Hoàng L đã thanh toán cụ thể là 1.765.329.662đ.

Ông Nguyễn Hoàng L đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, vi phạm thời hạn thanh toán nợ đã ký với Ngân hàng. Nay Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Nguyễn Hoàng L phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 21/7/2025 là: 154.438.950 đồng; trong đó tiền gốc là 88.903.524 đồng, tiền lãi quá hạn là 65.535.426 đồng và kể từ ngày 22/7/2025 tiếp tục tính lãi suất theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi ông Nguyễn Hoàng L trả hết nợ cho Ngân hàng. Xét yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng, phù hợp với các Điều 463; 466 BLDS năm 2015 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí DSST.

- Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Căn cứ các Điều 463; 466 Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S.

Buộc ông Nguyễn Hoàng L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày 21/7/2025 là: 154.438.950 đồng (*Một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn chín trăm năm mươi đồng*); trong đó nợ gốc là 88.903.524 đồng, tiền lãi quá hạn là 65.535.426 đồng và kể từ ngày 22/7/2025 tiếp tục tính lãi suất theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi ông Nguyễn Hoàng L trả hết nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng L phải chịu 7.722.000đ (*Bảy triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng*) án phí DSST.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S 2.802.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0055047, ngày 19/11/2024, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Phú Nhuận (Nay là phòng T, TP Hồ Chí Minh).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk
- VKS khu vực 8;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Đinh Thị Hường

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS tỉnh, thị xã;
- THA dân sự thị xã;
- Dương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ, VP.

Đinh Thị Hường

